

Bản án số: **43/2019/HS-ST**
Ngày 25 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Lý;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoi

2. Ông Vũ Văn Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Bích Thảo - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2019/ TLST-HS, ngày 12 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1973 tại P, Thái Nguyên;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm X, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng;
Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1950; Con bà Hà Thị D, sinh năm 1952; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1977 và 02 con: con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1999.

- Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo Nguyễn Văn V bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2018 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện P.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người chứng kiến: Anh Dương Văn M, sinh năm 1967

Trú tại: Xóm R, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/12/2018, tổ công tác Công an huyện P phối hợp cùng Công an xã T đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện một người đàn ông có biểu hiện ghi vắn sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra người này khai tên Nguyễn Văn V. Qua kiểm tra V đã tự giác lấy từ trong túi quần bên trái V đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng theo V khai nhận đó là ma túy heroin của V mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang niêm phong vật chứng theo quy định và đưa V về trụ sở Công an để tiếp tục điều tra làm rõ.

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 17/12/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên mở niêm phong vật chứng, cân xác định trọng lượng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột dạng cục màu trắng, có tổng khối lượng là 0,187 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1.

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 18/12/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp đồ vật, nơi ở, khu vực xung quanh khu vực nơi ở của Nguyễn Văn V tại xóm X, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Khi tiến hành lệnh khám xét đến nhà V thì không có ai ở nhà nên không thực hiện được lệnh khám xét.

Tại bản kết luận giám định số 167/KL-PC09, ngày 25/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin, có khối lượng là 0,187 gam

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Là người nghiện ma túy, thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 10 giờ ngày 17/12/2018, V một mình đi từ nhà đến khu vực Gang Thép, Thái Nguyên mua được một gói Heroin của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 200.000 đồng. Nhận được ma túy V cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi về đến khu vực Quốc lộ 37, đoạn thuộc xóm Vũ Chấn, xã Thượng Đình, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng liên quan.

Lời khai của bị can phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, biên bản ghi lời khai người chứng kiến cùng các tài liệu khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSPB ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn V vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra và khẳng định 01 gói ma túy có khối lượng 0,187 gam bị công an thu giữ là của Nguyễn Văn V mua về để bản thân sử dụng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách

nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 24 đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đề nghị xử lý các vật chứng đã thu giữ theo Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên; của Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và lời khai đó có căn cứ chấp nhận vì đã đúng như nội dung cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Do bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/12/2018, tại khu vực đường QL 37 thuộc xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn V đã cất giữ trên người 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng qua giám định là chất ma túy (Heroin) có trọng lượng (khối lượng) là 0,187 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Với hành vi nêu trên của bị cáo, Hội đồng xét xử kết luận Nguyễn Văn V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

2...

[3]Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Khung hình phạt mà bị cáo phải chịu trách nhiệm thuộc trường hợp là tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ về tác động của tội phạm do mình gây ra sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người không có thu nhập, bản thân bị cáo lại là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Vật chứng là 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,160 gam ma túy Heroin hoàn lại sau giám định, xét đây là chứng phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[7] Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn V với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[8] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ Nguyễn Văn V khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch ở khu vực Gang Thép, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên nên không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

[9]Về án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc bị cáo phải chịu một khoản án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

[10]Về quyền kháng cáo:Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Văn V **24** (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2018.

3. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Ra Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn V với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,160 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 326; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai có mặt bị cáo Nguyễn Văn V báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Lý

